

Số: /KH-UBND

Nghi Dương, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện công tác bảo trợ xã hội năm 2026 trên địa bàn xã Nghi Dương

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23/11/2009; Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010; Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 76/2024/NĐ-CP; Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế; Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Thực hiện Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 13/04/2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng về triển khai thực hiện công tác bảo trợ xã hội năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác bảo trợ xã hội năm 2026 trên địa bàn xã Nghi Dương, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật và các hoạt động, giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thực hiện chính sách trợ giúp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội; triển khai đồng bộ, hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án thuộc lĩnh vực người khuyết tật, người rối nhiễu tâm trí, trẻ em tự kỷ, người cao tuổi, đổi mới trợ giúp xã hội và phát triển nghề công tác xã hội trên địa bàn thành phố nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người khuyết tật, người rối nhiễu tâm trí, trẻ em tự kỷ, người cao tuổi, phát huy vai trò và kinh nghiệm của người cao tuổi trong các lĩnh vực của đời sống, kinh tế, xã hội; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng yếu thế, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế, các phòng, ban chuyên môn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các hội đoàn thể xã và các thôn trong tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật về bảo trợ xã hội và các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Y tế và các đơn vị liên quan triển khai đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chế độ, chính sách trợ giúp đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội đảm bảo đúng, đủ, kịp thời.

- Kết hợp đồng bộ giữa các phòng chuyên môn, các đơn vị, các thôn để việc triển khai có tính đồng bộ, sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy định.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị liên quan và các thôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực bảo trợ xã hội.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến quan điểm, chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác Bảo trợ xã hội, vận động xã hội nhằm thay đổi cách thức trợ giúp xã hội theo hướng tiên tiến, nâng cao nhận thức về nghĩa vụ và trách nhiệm của gia đình, Nhà nước và xã hội trong việc bảo vệ, chăm sóc và trợ giúp đối tượng bảo trợ xã hội; tuyên truyền, phổ biến về các giải pháp, mô hình trợ giúp xã hội hiệu quả, gương điển hình vượt khó và nhân rộng trong cộng đồng.

- Xây dựng nội dung tuyên truyền đa dạng; đưa các tin, bài lên Trang thông tin điện tử của xã. Xây dựng các tài liệu tuyên truyền, dễ hiểu và đầy đủ thông tin, ưu tiên về thời điểm, thời lượng thông tin, truyền thông về trợ giúp xã hội đảm bảo chính sách đến đúng đối tượng, công khai, minh bạch, kịp thời, giúp người yếu thế vươn lên hòa nhập cộng đồng.

2. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ lĩnh vực Bảo trợ xã hội

2.1. Nâng cao hiệu quả, chất lượng thực hiện các chính sách về trợ giúp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, của Sở Y tế, Ủy ban nhân dân xã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội theo quy định, phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương; Nghị quyết quy định chính sách đối với các đối tượng khác thuộc lĩnh vực trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố.

- Triển khai, hướng dẫn thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội; chính sách trợ cấp hưu trí xã hội theo Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội và các quy định có liên quan đến công tác trợ giúp xã hội; Nghị quyết số 48/2025/NQHĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Thường xuyên rà soát, thực hiện tốt công tác quản lý đối tượng bảo trợ xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội, các đối tượng lĩnh vực bảo trợ xã hội quản lý. Cập

nhập đầy đủ danh sách chế độ vào hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu đối tượng; có các giải pháp theo dõi biến động tăng, giảm bổ sung, thêm mới đối tượng theo quy định.

- Tiếp nhận hồ sơ giải quyết đúng thời gian quy định theo quy trình thủ tục hành chính; giải quyết, chi trả chế độ chính sách kịp thời; thực hiện chi trả không dùng tiền mặt; thông tin, hướng dẫn công dân lập hồ sơ đề nghị hưởng chế độ kịp thời gian; theo dõi cắt giảm, thu hồi khi không còn đủ điều kiện hưởng; không để sót, thiếu, hưởng không đúng quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để giải quyết, tháo gỡ, khắc phục những khó khăn, tồn tại, hạn chế trong giải quyết chính sách đối tượng bảo trợ xã hội. Đề xuất các cấp, các ngành có các giải pháp tháo gỡ để công tác trợ giúp xã hội đạt kết quả.

2.2. Công tác quản lý người cao tuổi

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, phối hợp triển khai thực hiện Luật người cao tuổi và các văn bản, chính sách liên quan. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện khảo sát, điều tra, thống kê người cao tuổi trên địa bàn; tổng hợp, đánh giá, báo cáo số liệu người cao tuổi theo quy định.

- Ban hành kế hoạch thực hiện tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam trên địa bàn xã năm 2026; trong đó thực hiện rà soát số liệu người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn cần trợ giúp, tổ chức vận động các nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị liên quan và các thôn triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đối với người cao tuổi theo quy định.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, hội Người cao tuổi xã và các thôn thực hiện rà soát, lập danh sách, báo cáo số liệu đối tượng người cao tuổi tròn 70, 75, 80, 85, 90, 95; 100 và trên 100 thuộc diện chúc thọ, mừng thọ tết Nguyên đán năm 2027 và tổ chức mừng thọ, chúc thọ, tặng quà cho người cao tuổi nhân dịp tết Nguyên đán đảm bảo hiệu quả, trang trọng, ý nghĩa theo đúng quy định của Luật Người cao tuổi;

- Tổng hợp, lập danh sách người cao tuổi tròn 90 tuổi, tròn 100 tuổi trên địa bàn xã đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và Chủ tịch nước tặng Thiệp mừng thọ theo quy định.

- Triển khai các hoạt động chăm sóc người cao tuổi trong cộng đồng, Trạm Y tế xã phối hợp với hội Người cao tuổi xã triển khai các hoạt động chăm sóc người cao tuổi trong cộng đồng.

2.3. Công tác quản lý người khuyết tật

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, phối hợp triển khai thực hiện Luật người khuyết tật và các văn bản, chính sách liên quan; Tổ chức rà soát, cập nhật thông tin cơ bản về tình hình người khuyết tật, các chính sách đang hưởng, nhu cầu trợ giúp của người khuyết tật trên địa bàn năm 2026; tổng hợp, đánh giá, báo cáo số liệu người khuyết tật theo quy định.

- Triển khai các quy định của Trung ương về xác định mức độ khuyết tật; thực hiện công tác xác định mức độ khuyết tật, thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định.

- Triển khai các hoạt động trợ giúp người khuyết tật và hoạt động kỷ niệm ngày 18/4 và 3/12.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số trong thực hiện chính sách an sinh xã hội

- Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo hướng rút ngắn thời gian, quy trình giải quyết chính sách trợ giúp xã hội, dựa vào nhu cầu của người dân, công khai, minh bạch, bảo đảm thực hiện đúng quy định hiện hành và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế và các văn bản có liên quan khác.

- Thực hiện các nhiệm vụ liên quan ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, cập nhật dữ liệu liên quan lĩnh vực bảo trợ xã hội, các cơ sở trợ giúp xã hội. Thường xuyên cập nhật thông tin, thực hiện tốt việc quản lý cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn xã.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác chi trả chế độ, chính sách cho các đối tượng hưởng trợ cấp xã hội không dùng tiền mặt theo Chỉ thị số 21-CT/TTg, ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

- Tổng hợp, báo cáo, giải quyết đơn thư theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch về công tác bảo trợ xã hội năm 2026 từ nguồn chi đảm bảo xã hội trong dự toán ngân sách xã được giao năm 2026

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nội dung, hoạt động theo kế hoạch.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai nhiệm vụ chuyên môn lĩnh vực bảo trợ xã hội, thực hiện hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội, chính sách trợ cấp hưu trí xã hội theo quy định.

- Thường xuyên cập nhật thông tin, thực hiện tốt việc quản lý cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện chi trả chế độ, chính sách cho các đối tượng hưởng trợ cấp xã hội không dùng tiền mặt theo Chỉ thị số 21-CT/TTg, ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt. Chi trả trợ cấp an sinh xã hội qua tài khoản đến các đối tượng hưởng chính sách đã có tài khoản.

- Tăng cường công tác rà soát, quản lý đối tượng, cắt giảm kịp thời đối tượng đã hết điều kiện hưởng; báo cáo các khó khăn vướng mắc về Sở Y tế; Thông tin báo cáo kịp thời và tham gia các hội nghị, tập huấn đầy đủ.

- Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức về các quy định, chính sách bảo trợ xã hội (qua hội nghị, truyền thông, tờ rơi, trên trang thông tin điện tử...)

- Tổng hợp số lượng người cao tuổi tròn 70, 75, 80, 85, 90, 95; 100 và trên 100 tuổi để lập dự toán kinh phí gửi phòng Kinh tế trình Ủy ban nhân dân xã phân bổ kinh phí theo đúng quy định.

- Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Y tế kết quả hoạt động các chương trình, kế hoạch, đề án thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội; thanh, quyết toán các hoạt động theo quy định

2. Phòng Kinh tế

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội lập dự toán chi trả trợ cấp hàng tháng, kinh phí chúc thọ, mừng thọ và các khoản cứu trợ đột xuất trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt.

- Đề xuất trích lập các nguồn quỹ dự phòng từ ngân sách địa phương hoặc các nguồn vận động hợp pháp để sẵn sàng chi cứu trợ khẩn cấp cho người dân khi có thiên tai, hỏa hoạn xảy ra trên địa bàn.

3. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội xã rà soát, đối chiếu thông tin đối tượng bảo trợ xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đảm bảo 100% đối tượng có sổ định danh cá nhân và thông tin cư trú chính xác.

- Hỗ trợ, hướng dẫn các đối tượng bảo trợ xã hội (hoặc người giám hộ) kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2 để tích hợp thông tin hưởng trợ cấp xã hội, tạo điều kiện cho việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

4. Trạm Y tế xã

- Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ lĩnh vực bảo trợ xã hội theo Thông tư của Bộ Y tế và các hướng dẫn của Sở; Triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch, Chương trình của Ủy ban nhân dân xã với các nhiệm vụ được giao cho Trạm Y tế liên quan lĩnh vực bảo trợ xã hội.

- Tiếp tục cập nhật dữ liệu khám chữa bệnh của đối tượng bảo trợ xã hội vào hệ thống quản lý chung để thuận tiện cho việc tra cứu và hưởng chính sách an sinh xã hội.

- Chủ trì, phối hợp với hội Người cao tuổi và các đơn vị liên quan tổ chức các đợt khám sức khỏe định kỳ, tầm soát bệnh lý cho người cao tuổi và người khuyết tật nặng. Hướng dẫn người khuyết tật và gia đình các bài tập phục hồi chức năng, cách chăm sóc người nằm liệt giường để hạn chế biến chứng.

- Hướng dẫn đối tượng Người cao tuổi, bảo trợ xã hội thực hiện khám chữa bệnh đúng tuyến, hưởng đầy đủ quyền lợi miễn giảm chi phí theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế dành cho nhóm đối tượng yếu thế.

- Ưu tiên tiêm chủng, cấp phát thuốc bổ hoặc các chương trình hỗ trợ dinh dưỡng (nếu có) cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và người già neo đơn.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn thuộc lĩnh vực Công tác xã hội; Báo cáo kịp thời các hoạt động, định kỳ, đột xuất về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) đảm bảo quy định.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Chỉ đạo Ban Công tác Mặt trận các thôn phối hợp với chính quyền cùng cấp tổ chức tuyên truyền tới đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về tuyên truyền, phổ biến quan điểm, chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo trợ xã hội, vận động xã hội nhằm thay đổi cách thức trợ giúp xã hội theo hướng tiên tiến, nâng cao nhận thức về nghĩa vụ và trách nhiệm của gia đình, Nhà nước và xã hội trong việc bảo vệ, chăm sóc và trợ giúp đối tượng bảo trợ xã hội tại địa phương.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội về lĩnh vực bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, từ đó đề xuất sửa đổi những vấn đề chưa phù hợp.

- Chủ trì phát động các quỹ "Vì người nghèo", "Quỹ Đền ơn đáp nghĩa" để hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở (Nhà Đại đoàn kết) cho đối tượng bảo trợ xã hội gặp khó khăn về chỗ ở. Làm đầu mối tiếp nhận các nguồn tài trợ từ các nhà hảo tâm, doanh nghiệp để hỗ trợ cho các đối tượng yếu thế.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ xã: Tổ chức các lớp tập huấn về chăm sóc sức khỏe sinh sản, dinh dưỡng cho mẹ và bé trong các gia đình thuộc diện bảo trợ. Tín chấp với Ngân hàng Chính sách xã hội và hỗ trợ, hướng dẫn các hộ gia đình có đối tượng bảo trợ xã hội có nhu cầu vay vốn ưu đãi để phát triển kinh tế.

- Hội Cựu chiến binh xã: Phối hợp rà soát các đối tượng bảo trợ xã hội là người có công hoặc con em cựu chiến binh gặp khó khăn để đề xuất chế độ kịp thời. Vận động hội viên hỗ trợ ngày công lao động sửa chữa nhà cửa cho các hội viên già yếu, khuyết tật.

- Hội Người cao tuổi: Trực tiếp tham gia rà soát danh sách người cao tuổi chúc thọ, mừng thọ năm 2027; chỉ đạo các chi hội người cao tuổi các thôn phối hợp với các ông/bà trưởng thôn tổ chức lễ mừng thọ cho người cao tuổi trang trọng, ý nghĩa và phù hợp với điều kiện tại địa phương, vận động hội viên tham gia các Câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau.

- Hội Chữ thập đỏ: Làm nòng cốt trong việc khảo sát các địa chỉ nhân đạo, vận động xe lăn, xe lắc cho người khuyết tật và các thiết bị hỗ trợ y tế thiết yếu.

6. Các thôn trên địa bàn xã

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến các chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội lồng ghép trong các buổi họp thôn, sinh hoạt chuyên đề, trên đài truyền thanh của thôn đến cán bộ hội viên, đoàn viên và nhân nắm được. Vận động 100% đối tượng hoặc người giám hộ mở tài khoản ngân hàng.

- Định kỳ trước ngày 20 hàng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội xã) các trường hợp chết, chuyển đi, đủ tuổi hưởng... để tạm dừng hoặc cắt trợ cấp, tránh gây thất thoát ngân sách. Phát hiện kịp thời các trường hợp khó khăn mới phát sinh để đề xuất hỗ trợ.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xác minh, trả lời các kiến nghị, xử lý các trường hợp kê khai sai sự thật.

- Kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn nghiêm trọng trên địa bàn, tham gia xác minh mức độ thiệt hại, đề xuất hỗ trợ khẩn cấp; Phối hợp Ban công tác Mặt trận vận động nguồn lực hỗ trợ các trường hợp đặc biệt khó khăn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện công tác bảo trợ xã hội năm 2026 trên địa bàn xã Nghi Dương, đề nghị các phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan và các thôn triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- TT HU, TT HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lưu Thị Tươi